

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Ý YÊN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày: 08 - 5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Ngọc Bích.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Tảo; ông Đinh Văn Thuần.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nam – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Đại diện VKSND huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã P, huyện Y, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2019/TLST-HS ngày 25/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST-HS ngày 26/4/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1962 tại xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: đội 10, xã P, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 3/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị R (đều đã chết); gia đình có 05 anh, chị, em bị cáo là con thứ tư; vợ: Vũ Thị T, sinh năm 1959; con: có 01 con, sinh năm 1989; tiền án, tiền sự: không; biện pháp ngăn chặn: bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/01/2019 đến ngày 19/01/2019 chuyển tạm giam hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Trương Công T, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Khu B, thị trấn L, huyện Y, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Bình M, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Đình Khu, xã P, huyện Y, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Đội 10, xã P, huyện Y, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

- Bà Vũ Thị T, sinh năm 1959;

Địa chỉ: Đội 10, xã P, huyện Y, tỉnh Nam Định. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn S là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 10h30' ngày 13/01/2019 S điện cho Nguyễn Văn Đ hỏi mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, Đ đồng ý bán và hẹn S ở khu vực bờ đê thuộc địa phận xã P, huyện Y, tỉnh Nam Định. Khoảng 11h00' cùng ngày S đi xe ôm đến chỗ hẹn, khi đến S đã thấy Đ đang chờ ở đó, S đi đến chỗ Đ rút 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đ đưa cho Đ, Đ cầm tiền rồi đưa cho S 01 gói giấy nhỏ. Đúng lúc đó tổ công tác Công an huyện Y phối hợp cùng công an xã P phát hiện bắt quả tang. Tiến hành kiểm tra thu giữ: Tại túi quần sau bên trái S đang mặc 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, S khai nhận đó là heroine mà S vừa mua của Đ (niêm phong ký hiệu M). Thu giữ tại túi áo khoác bên trái mà Đ đang mặc số tiền 200.000đ, Đ khai là tiền mà Đ vừa bán 01 gói heroine cho S mà có; ngoài ra còn thu giữ của S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng; thu giữ của Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ tại Đội 10, xã P, huyện Y, tỉnh Nam Định cơ quan cảnh sát điều tra – công an huyện Y phát hiện thu giữ tại nóc tủ kê tại hướng Đông Nam phòng ngủ của Đ 01 túi nilon bên trong có chứa 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng và 01 gói giấy nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu K).

Kết luận giám định số 74/GĐKTHS ngày 14/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy bạc màu trắng, niêm phong ký hiệu M và mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 gói giấy bạc màu trắng được niêm phong ký hiệu K gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Trọng lượng (khối lượng) M: 0,020 gam; Tổng trọng lượng (tổng khối lượng) mẫu K: 0,066 gam. Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 gói nilon nhỏ màu trắng được niêm phong ký hiệu K gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Trọng lượng (khối lượng) mẫu K: 0,199 gam.

Ngày 15/01/2019 cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Ý Yên đã tiến hành khởi tố Nguyễn Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khai nhận về nguồn gốc số ma túy đã bán cho S và số ma túy thu giữ tại nhà là do Đ mua của một người đàn ông ở khu vực bờ đê thuộc địa phận xã Yên Phương với giá 500.000đ mục đích để về bán kiếm lời. Đ không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ và nơi ở cụ thể của người đàn ông đó ở đâu nên cơ quan CSĐT – Công an huyện Ý Yên không thể tiến hành điều tra, làm rõ.

Đối với Nguyễn Văn S là đối tượng nghiện ma túy đã dùng số tiền 200.000đ để mua 01 gói heroine có trọng lượng (khối lượng) 0,020 gam của Đ để sử dụng

cho bản thân thì bị bắt quả tang. Căn cứ vào hành vi vi phạm, nhân thân và các quy định của pháp luật ngày 15/01/2019 Công an huyện Ý Yên đã quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn S theo đúng quy định.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có Model: 105, số imei: 357810/06/430448/9 thu giữ của S. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này không phải vật chứng của vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho S.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có Model: 105, số imei: 357797/06/226440/3 thu giữ của Đ. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này không phải vật chứng của vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho bà Vũ Thị T là vợ của Nguyễn Văn Đ.

Toàn bộ vật chứng vụ án đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ý Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên.

Cáo trạng số 22/Ctr – VKS – YY ngày 22/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên trình bày quan điểm luận tội giữ nguyên nội dung Cáo trạng số 22/Ctr – VKS – YY ngày 22/3/2019 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự tuyên bố Nguyễn Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn Đ từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ, ngày 13/01/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy được hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền 200.000đ thu giữ của Đ là tiền do phạm tội mà có.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay. Lời khai phù hợp với lời khai người làm chứng; biên bản về việc bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11h ngày 13/01/2019 tại khu vực bờ đê thuộc địa phận đội 10 xã P, huyện Y, tỉnh Nam Định, Nguyễn Văn Đ đã có hành vi bán trái phép 0,020 gam Heroine với giá 200.000đ cho Nguyễn Văn S đồng thời tàng trữ 0,066 gam heroine và 0,199 gam Methamphetamine mục đích để bán cho các con nghiện kiểm lời thì bị cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Ý Yên phát hiện bắt quả tang. Tổng khối lượng chất ma túy mà Nguyễn Văn Đ mua bán trái phép là 0,066 gam Heroine và 0,199 gam Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên đã truy tố là đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng vì hám lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ma túy không những làm nguy hại đến sức khỏe, tính mạng của con người, làm suy thoái nền kinh tế, đạo đức của xã hội mà còn là nguyên nhân làm lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS. Nó là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác, làm băng hoại đến giá trị chuẩn mực đạo đức trong đời sống nhân dân. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi môi trường xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật đồng thời đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy mà Đảng và Nhà nước đề ra.

[4] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, kinh tế khó khăn và không sở hữu tài sản gì lớn. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy được hoàn lại sau giám định; Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền 200.000đ thu giữ của Đ là tiền do phạm tội mà có. (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2019 giữa Cơ quan CSĐT công an huyện Ý Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên).

[6] Đối với người đàn ông tại khu vực bờ đê xã P, huyện Y, tỉnh Nam Định người mà Đ khai mua ma túy của người này với giá 500.000đ mục đích để về bán kiếm lời nhưng Đ không biết rõ họ và tên, tuổi, địa chỉ. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Ý Yên không có căn cứ xác minh để xử lý.

[7] Đối với Nguyễn Văn S là đối tượng nghiện ma túy đã dùng số tiền 200.000đ để mua 01 gói heroine có trọng lượng (khối lượng) 0,020 gam của Đ để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Căn cứ vào hành vi vi phạm, nhân thân và các quy định của pháp luật ngày 15/01/2019 Công an huyện Ý Yên đã quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn S theo đúng quy định là phù hợp.

[8] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có Model: 105, số imei: 357810/06/430448/9 thu giữ của S. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này không phải vật chứng của vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho S là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có Model: 105, số imei: 357797/06/226440/3 thu giữ của Đ. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này không phải vật chứng của vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho bà Vũ Thị T - vợ của Nguyễn Văn Đ là phù hợp.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;
- Tuyên bố Nguyễn Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt Nguyễn Văn Đ 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ, ngày 13/01/2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy được hoàn lại sau giám định; Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền 200.000đ thu giữ của Đ là tiền do phạm tội mà có. (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2019 giữa Cơ quan CSĐT công an huyện Ý Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh, huyện Ý Yên;
- Công an huyện Ý Yên;
- T.H.A dân sự huyện Ý Yên;
- Bị cáo;
- UBND xã P, huyện Y;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Thị Ngọc Bích